TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày: 10 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Hiếu

2. Bà Trần Thị Ánh Hằng

T***hư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Công Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Đại *diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. *Bị cáo*: Bành Kim H, sinh năm 1983; trú tại tổ 13, khóm L, phường C, thành phố D, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; con ông Bành Kim L2, sinh 1958 và Bà Trương Thị B, sinh 1958, có vợ đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự không.

Ngày 28/12/2018, bị cáo bị bắt, tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Huỳnh Văn T, sinh 29/3/2001; trú tại tổ 7, khóm G, phường D, thành phố H, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn Kh, sinh 1981 và Bà Bùi Thị L, sinh 1981; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án không.

Tiền sự: Ngày 04/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường Giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng, về hành vi trộm cắp.

Ngày 15/12/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng, về hành vi trộm cắp, đến nay chưa nộp phạt.

Ngày 13/3/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Châu Phú A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng, về hành vi trộm cắp và chưa nộp phạt**.**

Theo Quyết định số 03/2018/QĐ-CA ngày 19/11/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc tổng hợp hình phạt của hai bản án ngày 25/9/2018 và ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc là 4 năm 6 tháng về tội "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản", bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam G, huyện B, tỉnh Long An.

Bị hại:

- Ông Trương Minh Tr, sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ 5, khóm G, phường D, thành phố H, tỉnh An Giang .

- Ông Lương Minh Th, sinh năm 1954; nơi cư trú: tổ 3, khóm T, phường J, thành phố D, tỉnh An Giang.

- Ông Huỳnh Hữu L, sinh năm 1988; nơi cư trú: tổ 16, khóm H, phường G, thành phố D, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thái D, sinh năm 2003; nơi cư trú: Trại giam G, huyện B, tỉnh Long An;

- Ông Trần Văn M, sinh năm 1955; nơi cư trú: tổ 5, khóm G, phường D, thành phố H, tỉnh An Giang.

- Ông Lương M1 H1, sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ 3, khóm T, phường J, thành phố D, tỉnh An Giang.

- Ông Nguyễn Văn M1, sinh năm 1983; nơi cư trú: tổ 21, khóm L, phường C, thành phố D, tỉnh An Giang.

- Ông Lý Văn L1, sinh năm 1985, nơi cưt trú: Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

- Ông Bành Kim L2, sinh năm 1958; nơi cư trú: tổ 13, khóm L, phường C, thành phố D, tỉnh An Giang.

- Ông Lương M1 T1, sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ 1, khóm T, phường J, thành phố D, tỉnh An Giang.

- Ông Lê M1 H2, sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ 3, khóm T, phường J, thành phố D, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bành Kim H và Huỳnh Văn T bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Bành Kim H, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thái D (sinh năm 2003) đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, trên địa bàn thành phố Châu Đốc, như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 08/6/2018, Bành Kim H đến khu vực tổ 16, khóm Châu Long 8, phường Châu Phú B, lấy trộm 01 xe mô tô, biển số 29Z1 - 014.65 của Huỳnh Hữu L và nhờ Nguyễn Văn M1, Lý Văn L1 đem cầm cố, M1 và L1 đem sang gò Tà Mâu - Campuchia cầm và về đưa H 2.000.000 đồng, H mua ma túy sử dụng.

Đến khoảng 23 giờ đầu tháng 8/2018, Huỳnh Văn T và D đến khu vực tổ 5, khóm 4, phường Châu Phú A, lấy trộm 01 xe mô tô của Trương M1 Tr (xe không đăng ký biển số) về cất giấu, chờ tiêu thụ.

Ngay hôm sau lần trộm thứ 2, khoảng 21 giờ, Bành Kim H rủ Tuấn và D cùng đi trộm xe mô tô. D dùng xe mô tô (đã trộm của Tr) chở H, T đến Văn phòng khóm Châu Quới 3, phường Châu Phú B; H, T canh đường, D vào trộm xe mô tô, biển số 67B1 - 111.08 của Lương M1 T1h dẫn đến sau tiệm game bắn cá *"Thiên Long"* gần đó, Th đi tìm, phát hiện; T, D và H bỏ chạy thoát. Ngay trong đêm, T và D điều khiển xe không biển số đã trộm của Tr đi thăm dò tình hình và bị lực lượng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Châu Đốc, kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ phương tiện.

Căn cứ các Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 217 ngày 03/8/2018, số 09 ngày 26/11/2018, số 84 ngày 07/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc, ghi nhận:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE FI, biển số 29Z1 - 014.65, màu sơn đen - xám - vàng, trị giá 18.000.000 đồng. (của Huỳnh Hữu L);

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE S, biển số 67B1 - 111.08, trị giá 8.000.000 đồng. (của Lương M1 T1h);

- 01 xe mô tô, không rõ nhãn hiệu, kiểu dáng WAVE, màu sơn xanh, trị giá 2.500.000 đồng. (của Trương M1 Tr). (Bút lục số: 18, 57, 284).

Ngày 17/8/2018, ngày 19/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang ra các Quyết định khởi tố vụ án hình sự, các Quyết định khởi tố bị can và các quyết định nhập vụ án ngày 12/3/2019 và ngày 20/3/2019 về tội *"Trộm cắp tài sản"*, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc, bị cáo Bành Kim H, Huỳnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng thể hiện.

Bị hại Ông Lương M1 T1h khai, khoảng 20 giờ đầu tháng 8/2018, ông chạy xe mô tô đến Văn phòng Ban khóm Châu Thới 3, phường Châu Phú B trực và đậu xe trước cửa Văn phòng khóm, trong cốp xe có để tiền 10.000.000 đồng. Sau đó đến khoảng 21 giờ thì được báo là mất trộm xe nên cùng anh em đi tìm, đến tiệm game Thiên Long thấy xe đang đậu nên ông Th đến mở yên xe kiểm tra, thì thấy tiền còn đủ, do không biết ai lấy trộm xe nên ông Th dẫn xe ra về và trình báo Công an phường Châu Phú B.

Anh Huỳnh Hữu L khai, khoảng 13 giờ15 phút ngày 08/6/2018, ông đậu xe mô tô nhãn hiệu Honda FUTURE X FI màu đen xám vàng, chưa có biển số do đang làm thủ tục do đang làm thủ tục sang tên chuyển vùng trước hang rào nhà Hùng (là người cùng xóm cặp vách nhà ông L), chìa khóa vẫn để trên xe. Khoảng 20 phút sau trổ ra thì xe đã bị mất trộm nên đến Công an phường trình báo. Đến ngày 27/01/2019 ông Bành Kim L2, là cha bị cáo Bành Kim H đã bồi thường chiếc xe bị mất cho ông L với giá 20.000.000 đồng.

Ông L đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc trao trả tiền nên không có yêu cầu bồi thường thêm, chỉ yêu cầu xử lý hình sự đối tượng trộm xe mô tô.

Ông Trương M1 Tr khai, khoảng 20 giờ đầu tháng 8/20187, ông đậu xe mô tô loại Wave Trung Quốc màu xanh, không nhớ biển số trên vỉa hè Trần Hưng Đạo thuộc khóm G, phường D, thành phố H rồi đi xuống nhà bè phía sau quán nhậu Lâm Bình ngủ. Khoảng 4 giờ sang ngày hôm sau ông Tr thức dậy thì phát hiện xe bị mất, nay ông Tr có yêu cầu nhận lại xe mô tô và có yêu cầu nhận lại xe mô tô và xử lý hình sự đối tượng trộm xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai:

Nguyễn Thái D khai nhận, khoảng 23 giờ đầu tháng 8/ 2018, D cùng Huỳnh Văn T khi đi ngang qua chợ gà Châu Đốc, thuộc khóm G, phường D, thành phố H nhìn thấy xe Wave không người trông coi, T rủ trộm xe lấy tiền mua ma túy sử dụng. Liền sau đó, T dung tay giật dây điện ổ khóa xe, D leo lên nổ máy chở T quay lại tiệm game Thiên Long và đem xe cất giấu, tại đây T tháo biển số xe . Ngày hôm sau, cả hai đem xe đi cầm nhưng không cầm cố được nên để sử dụng làm phương tiện đi lại.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, gặp được Bành Kim H, H rủ D và T đi trộm xe. Cả ba cùng đi, D là người lái chở H và T. Khi đến Văn phòng khóm Châu Thới 3, H thấy 01 xe mô tô đậu nên H kêu D lấy trộm, còn H và T canh đường. D lén lút dẫn xe mô tô ra đường đến nơi H ngồi và H đẩy xe về tiệm game Thiên Long. Trong khi cả ba đang tháo mở dây điện ổ khóa xe để khởi động xe thì Công an đến nên bỏ xe mô tô vừa trộm được và cùng bỏ trốn. Đêm cùng ngày, khi D đang điều khiển xe mô tô chở T, xe trộm được ở khu chợ Gà Châu Đốc thì bị Công an kiểm tra, lập biên bản tạm giữ xe.

Nguyễn Văn M1 khai nhận, khoảng tháng 6/2018, M1 và Lý Văn L1 đến phòng trọ Bành Kim H thuê ở khu dân cư khoám 8, phường Châu Phú A sử dụng

ma túy. H liền nhờ M1 đi cầm xe, xe đang gửi tại Bệnh viên đa khoa khu vực tỉnh An Giang, và đưa L1 chìa khóa. M1 và L1 lấy xe xong đem qua Gò Tà Mâu Campuchia cầm được 6.000.000 đồng, số tiền này L1 đưa cho H 2.000.000 đồng, còn lại M1 và L1 chia nhau sử dụng. M1 không biết xe mô tô do H trộm mà có.

Lý Văn L1 khai nhận, không nhớ rõ ngày tháng, nhưng cách ngày L1 bị đưa đi cai nghiện khoảng 4 tháng, L1 đang ở Gò Tà Mâu tìm mua ma túy sử dụng thì M1 có điện thoại nhờ cầm xe loại FUTURE, sau đó cả hai cầm được 6.000.000 đồng, M1 cho L1 1.200.000 đồng, còn lại M1 giữ. L1 không biết xe mô tô do đâu mà M1 có đem cầm.

Ông Bành Kim L2 khai, ông là cha ruột của Bành Kim H, H là con một trong gia đình, hiện hoàn cảnh vợ đã ly hôn, đang nuôi con nhỏ. Việc ông Long khắc phục hậu quả 20.000.000 đồng là do sự tác động của H. Số tiền này là do ông tự nguyện khắc phục cho con, ông không yêu cầu H trả lại.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-CĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Bành Kim H, Huỳnh Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo H, bị cáo T đều khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông Trương M1 Tr, Lương M1 T1h, Huỳnh Hữu L như lời khai thể hiện tại Cơ quan Điều tra. Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử công bố các Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 217 ngày 03/8/2018, số 09 ngày 26/11/2018 và số 84 ngày 07/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Bành Kim H, Huỳnh Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản"* là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Bành Kim H với mức hình phạt từ một năm đến hai năm tù

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Huỳnh Văn T với mức hình phạt từ 09 tháng đến một năm tù.

Đối với Nguyễn Thái D hiện đang chấp hành án phạt ba năm tù về tội cướp tài sản, trong vụ án trộm cắp tài sản này, khi thực hiện hành vi D chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, cần công khai giáo dục tại phiên tòa.

Lý Văn L1, Nguyễn Văn M1 khi giao dịch cầm xe mô tô không biết do xe trộm mà có, tuy không xử lý nhưng cần công khai giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lương M1 T1h đã nhận lại tài sản bị mất và ông Huỳnh Hữu L đã nhận tiền 20.000.000 đồng từ gia đình bị cáo H khắc phục, giai đoạn điều tra và tại phiên tòa không yêu cầu gì them nên không đề cập xem xét.

Ông Bành Kim L2 khắc phục hậu quả 20.000.000 đồng thay cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo trả lại nên đề nghị không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô của ông Trương M1 Tr không rõ biển số, có số máy và số khung, đã qua sử dụng, đề nghị giao trả lại tài sản trên cho bị hại Tr.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo H không nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn đang nuôi con nhỏ, còn bị cáo T khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Bành Kim H, Huỳnh Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thành phố Châu Đốc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc đã ra các Quyết định khởi tố vụ án hình sự và các Quyết định khởi tố bị can; các Quyết định nhập vụ án hình sự đối với Bành Kim H, Huỳnh Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"*, quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự, vì vậy nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Bành Kim H, Huỳnh Văn T lợi dụng sơ hở, đã nhiều lần lén lút trộm cắp xe mô tô của ông Trương M1 Tr, ông Huỳnh Hữu L và ông Lương M1 T1h. Số tiền bán xe được của ông L, các bị cáo chia nhau tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

Như vậy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo H, bị cáo T, Nguyễn Thái D, phù hợp lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do lực lượng cơ quan Công an lập; bản ảnh, sơ đồ hiện trường; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 217 ngày 03/8/2018 và số 09 ngày 26/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc ghi nhận Bành Kim H, Nguyễn Thái D, Huỳnh Văn T đã có hành vi trộm cắp xe mô tô của Lương M1 T1h trị giá 8.000.000 đồng; Huỳnh Văn T, Nguyễn Thái D lấy trộm xe mô tô của Trương M1 Tr trị giá 2.500.000 đồng; Bành Kim H, lấy trộm xe mô tô của Huỳnh Hữu L trị giá 18.000.000 đồng, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cho nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tài sản mà các bị cáo trộm được là thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, trái pháp luật, bất kỳ ai xâm hại nếu đủ điều kiện luật định sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo T có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 04 năm về tội "Cướp tài sản" và 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đang pH1 chấp hành bản án có hiệu lực pháp luật tại Trại giam Bến Lức, tỉnh Long An, mà lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án này, thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó sẽ tổng hợp hình phạt của các bản án theo quy định tại Điều 55, 56, Điều 104 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Đồng phạm:

Trong đồng phạm, các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Bị cáo H khi nhìn thấy chiếc xe của Lương M1 T1h tại Văn phòng khóm Châu Thới 3 liền khởi xướng lấy trộm, liền sau đó phân công D là người thực hành, còn H và T đứng canh đường. Do đó, về tính chất, mức độ tham gia phạm tội thì bị cáo H có vai trò cao hơn.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự thú, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm.

Mặc dù Bị cáo H khởi xướng thực hiện hành vi trộm xe tại Văn phòng khóm Châu Thới 3, nhưng đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, từng có thời gian phục vụ trong lực lượng dân quân tự vệ.

Đối với bị cáo T thuộc thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, khi phạm tội mới hơn 17 tuổi, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, 91, 98, và Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, các bị cáo Bành Kim H, Huỳnh Văn T pH1 chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội hai lần trở lên" và "Xúi giục người chưa thành niên phạm tội" tại các điểm g, o Điều 52 khoản 1 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung:

Các bị cáo, thuộc thành phần lao hoàn cảnh gia đình khó khăn và chưa đủ 18 tuổi khi phạm tội, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Bị cáo H đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 133/QĐ-TA ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 12 tháng, kể từ ngày 18/8/2018.

Căn cứ Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính Mễn chấp hành phần thời gian còn lại trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 133/QĐ-TA ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

[6] Đối với Nguyễn Thái D căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3616/C09B ngày 27/8/2018 của phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí M1 tại thời điểm giám định, Nguyễn Thái D có độ tuổi 15 năm 03 tháng đến 15 năm 09 tháng, do đó D chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản", tuy nhiên cần công khai giáo dục tại phiên tòa.

[7] Hành vi của Nguyễn Văn M1, Lý Văn L1 qua lời khai của Bành Kim H cho rằng M1 và L1 đem xe đi bán qua Campuchia, hiện nay Nguyễn Văn M1 đã bỏ địa phương không rõ địa chỉ, giai đoạn điều tra chưa triệu tập làm việc được, còn Lý Văn L1 thì không biết là xe H do trộm mà có, vì vậy cần tiếp tục điều tra, làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

[8] Trách nhiệm dân sự:

Bị hại Th, L đã nhận lại tài sản và nhận tiền xong, ông Bành Kim L2 tự nguyện khắc phục hậu quả, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Giao trả cho ông Trương M1 Tr 01 xe mô tô màu xanh, lóc máy nhãn hiệu Honda, áo xe nhãn hiệu Wave @, số máy VHRDECQ150FMG100007206, số khung RMEWCG8ME5A007206,.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/4/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

[10] Về án phí: Các bị cáo H, T, mỗi bị cáo pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bành Kim H, Huỳnh Văn T đồng phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[1] Xử phạt Bị cáo Bành Kim H: 01 (Một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Bành Kim H tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 28/12/2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 90, 91, 98, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Xử phạt Bị cáo Huỳnh Văn T: 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Huỳnh Văn T được tính vào hình phạt chung khi bản án được tổng hợp với các bản án đã có hiệu lực pháp luật khác.

[3] Mễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Bành Kim H, bị cáo Huỳnh Văn T.

[4] Căn cứ Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính Mễn chấp hành phần thời gian còn lại trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 133/Qđ-TA ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc đối với bị cáo Bành Kim H.

[5] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Giao trả cho ông Trương M1 Tr 01 xe mô tô màu xanh, lóc máy nhãn hiệu Honda, áo xe nhãn hiệu Wave @, số máy VHRDECQ150FMG100007206, số khung RMEWCG8ME5A007206,.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/4/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Mễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo Bành Kinh H, Huỳnh Văn T pH1 chịu 200.000 *(hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ th7m..

[7] Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt của các đương sự có liên quan trong vụ án là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH1 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Ngọc Hà